

Số: 15 /CBTT – NN22

Dĩ An, ngày 04 tháng 05 năm 2022



CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ

- Mã chứng khoán: NNC
- Địa chỉ trụ sở chính: Thửa đất số 1426, Tờ bản đồ số 3, Khu phố Bình Thung 2, Phường Bình An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương.
- Điện thoại: 0274.3751515 Fax: 0274.3751234
- Email: haitran_69@yahoo.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

- Công văn số 13/CV-NN22 ngày 28/04/2022 về việc công bố thông tin theo nội dung đề nghị của Công văn số 436/SGDHCM của Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 04/05/2022 tại đường dẫn www.nuinho.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền
công bố thông tin

TRẦN VĂN HẢI

Số: 13 /CV – NN22

Dĩ An, ngày 28 tháng 04 năm 2022

V/v công bố thông tin theo nội dung
đề nghị của Công văn 436/SGDHCM
của Sở Giao dịch chứng khoán Tp. HCM.

Kính gửi : - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Tp. HCM

Căn cứ Công văn số 436/SGDHCM ngày 13 tháng 04 năm 2022 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh về việc giải trình ý kiến kiểm toán trên BCTC kiểm toán năm 2021. Trong nội dung có đề nghị Công ty bổ sung ý kiến xác nhận của Kiểm toán viên vào nội dung giải trình của công ty.

Công ty xin giải trình như sau:

1. Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty, Kiểm toán viên có trình bày đoạn nhận mạnh như sau

“Vấn đề cần nhấn mạnh

Như đã trình bày tại mục 9.10 - Số liệu so sánh của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty đã điều chỉnh hồi tố, kê khai lại giá tính thuế tài nguyên theo giá bán đá hộc thay vì kê khai giá tính thuế tài nguyên theo giá bán trừ chi phí gia công. Đồng thời Công ty cũng đã điều chỉnh hồi tố, kê khai lại phí bảo vệ môi trường đối với khoáng sản tận thu bằng 60% mức phí UBND Tỉnh Bình Dương ban hành”

Về vấn đề này, Công ty xin giải thích cụ thể như sau :

Trong năm 2021, Công ty đã điều chỉnh hồi tố, kê khai lại giá tính thuế tài nguyên đã khai thác năm 2019, 2020 theo giá bán đá hộc thay vì kê khai giá tính thuế tài nguyên theo giá bán trừ chi phí gia công. Đồng thời Công ty cũng đã điều chỉnh hồi tố, kê khai lại phí bảo vệ môi trường đối với khoáng sản tận thu bằng 60% mức phí UBND Tỉnh Bình Dương ban hành .

Việc điều chỉnh hồi tố nêu trên ảnh hưởng đến số đầu năm trên Bảng cân đối kế toán và số năm trước của Báo cáo kết quả kinh doanh của Báo cáo tài chính năm 2021 như sau:



1. Bảng cân đối kế toán

Chỉ tiêu	Số cuối năm (Đã được trình bày trước đây)	Điều chỉnh	Số đầu năm (Trình bày lại)
TÀI SẢN			
Hàng tồn kho	69,524,409,129	(1,350,525,619)	68,173,883,510
Thuế và các khoản phải thu Nhà nước, trong đó:	-	13,242,111,886	13,242,111,886
<i>Thuế tài nguyên tại mỏ Núi nhỏ</i>	-	<i>13,242,111,886</i>	<i>13,242,111,886</i>
Cộng điều chỉnh tài sản	-	11,891,586,267	
NGUỒN VỐN			
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước; trong đó :	48,573,103,930	(8,758,804,769)	39,814,299,161
Thuế giá trị gia tăng	2,007,267,103	-	2,007,267,103
Thuế thu nhập doanh nghiệp	6,791,472,183	5,439,565,603	12,231,037,786
Thuế thu nhập cá nhân	1,265,780,760	-	1,265,780,760
Thuế tài nguyên	14,918,160,243	(14,439,077,211)	479,083,032
<i>+ Mỏ Đá Núi Nhỏ</i>	<i>14,439,077,211</i>	<i>(14,439,077,211)</i>	-
<i>+ Mỏ Đá Tân Lập</i>	<i>479,083,032</i>	-	<i>479,083,032</i>
Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	21,851,808,832	-	21,851,808,832
<i>+ Mỏ Đá Núi Nhỏ</i>	<i>20,438,643,060</i>	-	<i>20,438,643,060</i>
<i>+ Mỏ Đá Tân Lập</i>	<i>1,413,165,772</i>	-	<i>1,413,165,772</i>
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	1,738,614,809	240,706,839	1,979,321,648
Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	-	20,650,391,036	20,650,391,036
Cộng điều chỉnh nguồn vốn		11,891,586,267	



2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm nay (Đã được trình bày trước đây)	Điều chỉnh	Năm trước (Trình bày lại)
Giá vốn hàng bán	252,972,055,800	(14,343,846,271)	238,628,209,529
Chi phí khác	736,185,963	720,709,449	1,456,895,412
Chi phí thuế TNDN hiện hành	24,985,472,185	2,868,769,254	27,854,241,439
Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	110,751,000,315	10,754,367,568	121,505,367,883
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4,648	491	5,139
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	4,648	491	5,139

2. Số liệu điều chỉnh hồi tố liên quan đến các loại thuế và phí nêu trên của năm 2019-2020 chưa được cơ quan thuế kiểm tra và quyết toán thuế, lợi nhuận sau thuế do điều chỉnh hồi tố đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thống nhất bổ sung vào quỹ đầu tư và phát triển của công ty.

Nay công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ xin được giải trình theo đề nghị và có bổ sung ý kiến xác nhận của Kiểm toán viên đến quý Sở và quý Cổ đông công ty.

Chào trân trọng.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Tp. HCM;
- Lưu.

Giám Đốc



PHẠM TUẤN KIỆT

KIẾN CỦA ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN

Giải trình của Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ về việc điều chỉnh hồi tố nêu trên là phù hợp.



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Đình Ái